

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2024

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 11/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (viết tắt là Chỉ thị số 29-CT/TW); Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 11/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW (viết tắt là Kế hoạch số 127-KH/TU); ý kiến của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Công văn số 2636-CV/BCSD ngày 12/4/2024; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện với những nội dung chủ yếu sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và toàn xã hội đối với công tác phổ cập giáo dục (PCGD), giáo dục bắt buộc (GDBB), xóa mù chữ (XMC) cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn; đẩy mạnh phân luồng học sinh và huy động mọi nguồn lực cho giáo dục.

Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức rõ, đầy đủ các nội dung của Kế hoạch số 127-KH/TU, Chỉ thị số 29-CT/TW, đồng thời tích cực tham gia xây dựng chương trình, triển khai kế hoạch cụ thể để thực hiện tốt Kế hoạch số 127-KH/TU và Chỉ thị số 29-CT/TW.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn; đẩy mạnh phân luồng học sinh và huy động mọi nguồn lực cho giáo dục.

### II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

#### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Đối với PCGD mầm non**

#### *a) PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi*

Huy động 100% trẻ em trong độ tuổi 5 tuổi ra lớp.

Duy trì 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

90% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

100% xã, phường, thị trấn và 100% huyện, thị xã, thành phố duy trì vững chắc kết quả PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi, toàn tỉnh duy trì đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

#### *b) PCGD mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 đến 4 tuổi*

Tỉnh Bắc Giang đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 4 tuổi theo quy định.

### **2.2. Đối với PCGD tiểu học**

Duy trì tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%.

Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98,35% trở lên, số còn lại đang học trong các trường tiểu học.

Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,5%.

Huy động tối thiểu 98% trẻ khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

Duy trì 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; 100% huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; tỉnh Bắc Giang đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

### **2.3. Đối với PCGD trung học cơ sở**

Tỷ lệ thanh thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 98,5% trở lên.

Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt 95% trở lên.

Huy động tối thiểu 99% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

Duy trì 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 3. 100% huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 3; tỉnh Bắc Giang đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 3.

### **2.4. Đối với XMC**

Duy trì số người trong độ tuổi 15 đến 35 tuổi hoàn thành chương trình XMC mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%.

Số người trong độ tuổi 15 đến 60 tuổi hoàn thành chương trình XMC mức độ 2 đạt tỷ lệ 99,5%.

70% người khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục.

Duy trì 100% xã, phường, thị trấn duy trì chuẩn XMC mức độ 2; 100% huyện, thị xã, thành phố duy trì chuẩn XMC mức độ 2; tỉnh Bắc Giang duy trì vững chắc chuẩn XMC mức độ 2.

### **2.5. Đối với phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông**

Phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp (các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 30%); có ít nhất 45% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng (các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 35%).

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch số 127-KH/TU**

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Chính quyền các cấp tích cực, chủ động và sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, đồng thời tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, Kế hoạch số 127-KH/TU và Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”, Đề án “Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ. Hằng năm, các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức sơ kết việc thực hiện công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động thông qua các hình thức thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, nhất là đối với người học và gia đình; tăng cường sự tham gia của các cơ quan truyền thông đại chúng và phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, internet. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu, cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt.

Lồng ghép một số chuyên đề về công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh trong chương trình giáo dục chính trị tại trường Chính trị tỉnh, các trung tâm chính trị cấp huyện, tại các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông**

Thực hiện chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; duy trì và nâng cao chất lượng PCGD, GDBB, XMC cho người lớn. Thực hiện tốt việc phân luồng học

sinh sau trung học cơ sở. Tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, được thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, nhất là đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Hằng năm, xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch thực hiện công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông từ cấp xã, cấp huyện đến cấp tỉnh đảm bảo phù hợp với địa phương và phấn đấu đạt được các mục tiêu đề ra. Trong đó lưu ý một số nội dung sau:

- Thực hiện tốt việc duy trì sĩ số, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các ban, ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Tăng cường mở lớp giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông gắn với dạy nghề.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học. Sử dụng hiệu quả các đồ dùng dạy học hiện có, đồ dùng tự làm. Chú trọng giáo dục lồng ghép về pháp luật, an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sức khỏe, giáo dục giới tính, phòng, chống ma túy và các tệ nạn xã hội, phòng, chống bạo lực học đường,... nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Đẩy mạnh việc huy động người mù chữ ra học các lớp XMC, người chưa tốt nghiệp THCS ra học các lớp giáo dục thường xuyên cấp THCS để nâng cao chất lượng công tác PCGD THCS và XMC.

- Làm tốt công tác điều tra, thống kê cập nhật số liệu hàng năm về công tác PCGD, XMC và phân luồng học sinh phổ thông.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ; có chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cơ sở giáo dục chuyên biệt.

### **3. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; thực hiện tốt chủ trương đổi mới chính sách tiền lương**

Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo định hướng của Trung ương. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục gắn với quy hoạch nhân lực ngành giáo dục. Thực hiện tốt việc liên kết với các trường sư phạm trong xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp

học, nhất là các giáo viên dạy các môn tích hợp, môn học mới mà tỉnh đang thiếu nguồn tuyển dụng bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm; gắn kết quả đánh giá hàng năm với việc phân công, bố trí sắp xếp, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ; xây dựng kế hoạch, chọn cử cán bộ nguồn trong quy hoạch tham gia đào tạo các lớp lý luận chính trị.

Tiếp tục thực hiện tốt việc đổi mới trong giáo dục, trong đó thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để nâng cao chất lượng giáo dục. Tiếp tục thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách tiền lương, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, nhất là các giáo viên và cán bộ quản lý công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, cơ sở giáo dục chuyên biệt, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên và cán bộ quản lý thực hiện tốt nhiệm vụ.

#### **4. Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học**

Triển khai thực hiện tốt Kết luận số 293-KL/TU ngày 09/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất, bố trí giáo viên các trường mầm non, phổ thông và trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đến năm 2030: Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; nâng cấp và xây dựng trường phổ thông theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hóa đảm bảo các điều kiện công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên theo quy định, khắc phục tình trạng quá tải học sinh. Xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng; bổ sung sách tham khảo, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định.

Củng cố, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục thường xuyên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Củng cố, phát triển bền vững mô hình trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn nhằm thực hiện các chương trình cập nhật kiến thức kỹ năng liên quan đến phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn (kỹ thuật, công nghệ, y tế, sức khỏe cộng đồng, chính trị, pháp luật, văn hóa ...). Trung tâm Giáo dục thường xuyên củng cố tổ chức và hoạt động theo hình thức vừa làm vừa học, đào tạo từ xa để tạo điều kiện cho cán bộ và nhân dân có điều kiện thuận lợi tham gia học tập. Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vừa được học Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông vừa được học Chương trình đào tạo nghề trình độ trung cấp.

#### **5. Thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, xây dựng xã hội học tập, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người được học tập suốt đời**

Tiếp tục ưu tiên hỗ trợ kinh phí để củng cố, phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng cấp xã; tạo thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng

tham gia hoạt động PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh, đào tạo nghề, nâng cao kỹ năng, xây dựng xã hội học tập thật sự hiệu quả.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tạo điều kiện cho cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại các khu công nghiệp, khu đô thị đông dân cư, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, có điều kiện thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khai thác có hiệu quả tài nguyên giáo dục mở góp phần phát triển nguồn nhân lực bền vững, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục.

## **6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước**

Tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của HĐND tỉnh; tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo từ tỉnh đến cơ sở; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp quy mô, mạng lưới trường, lớp cấp học mầm non và phổ thông để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Đẩy mạnh phát triển các trường, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo ngoài công lập phù hợp với điều kiện của tỉnh. Sắp xếp các trường phổ thông dân tộc nội trú đảm bảo hợp lý về quy mô, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, năng lực quản lý.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục cũng như lồng ghép sử dụng hiệu quả kinh phí thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia. Rà soát, quản lý sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học hiện có, khuyến khích việc tự làm đồ dùng dạy học, khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Củng cố, phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng; tạo thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định. Đẩy mạnh xã hội hóa, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư xây dựng trường, lớp, nhất là trường mầm non, nhà trẻ ngoài công lập tại khu, cụm công nghiệp và khu đông dân cư. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với công tác giáo dục và đào tạo nhất là các chương trình đào tạo nghề, việc triển khai thực hiện công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trên địa bàn tỉnh để có những chỉ đạo kịp thời.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể liên quan để thực hiện công tác tuyên truyền về PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh; triển khai các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo kịp thời những vấn đề liên quan về công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh.

Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng GDĐT các huyện, thị xã và thành phố, các cơ sở giáo dục trực thuộc trong việc tổ chức thực hiện công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương thực hiện và tham mưu theo thẩm quyền để thực hiện việc sơ kết, tổng kết, khen thưởng hàng năm và từng giai đoạn.

Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền về PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh.

### **2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT, các cơ quan liên quan và các địa phương tiếp tục triển khai, thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được thể hiện trong Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm phát triển hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm quy mô đào tạo các trình độ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, từng bước đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động; hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên theo quy định.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh mở rộng quy mô, đa dạng hoá các hình thức đào tạo nghề nhằm khuyến khích thanh thiếu niên tốt nghiệp trung học cơ sở vào học nghề trình độ trung cấp, khuyến khích thanh niên tốt nghiệp trung học phổ thông vào học nghề trình độ cao đẳng, đảm bảo chỉ tiêu theo Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 11/4/2024 của Tỉnh ủy và chỉ tiêu tại Kế hoạch này.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT, Sở Tài chính tổng hợp, cân đối và bố trí nguồn vốn đầu tư từ Kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh để triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Sở GDĐT thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp và cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo quy định và phù hợp với quy hoạch tỉnh.

### **4. Sở Tài chính**

Hàng năm, căn cứ nguồn kinh phí đã được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài chính hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và thực hiện thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

## **5. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức học tập theo Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng chương trình, nội dung kiến thức, kỹ năng cần phải bồi dưỡng cho cán bộ, công chức.

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT tham mưu bổ sung số người làm việc theo định mức tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các Thông tư của Bộ GDĐT để có đủ số người làm việc thực hiện công tác PCGD, GDBB, XMC và đẩy mạnh phân luồng học sinh.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về công tác PCGD, GDBB, XMC và đẩy mạnh phân luồng học sinh.

Chỉ đạo, định hướng cho các cơ quan báo, đài và hệ thống thông tin, tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch, phản ánh kịp thời tình hình thực hiện công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh trong toàn tỉnh.

## **7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và từng giai đoạn; chỉ đạo việc triển khai và tổ chức thực hiện công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn; đưa các chỉ tiêu về PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh và xây dựng xã hội học tập vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của địa phương. Theo dõi đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch ở địa phương. Báo cáo kịp thời những khó khăn bất cập, giải pháp khắc phục trong quá trình tổ chức thực hiện của địa phương với Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch.

## **8. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội**

### **8.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh trong toàn tỉnh, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 127-KH/TU, Chỉ thị số 29-CT/TW và Kế hoạch này.

### **8.2. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh**



Chỉ đạo các tổ chức Đoàn cấp huyện, thị xã và thành phố, cơ sở Đoàn trực thuộc làm tốt công tác tuyên truyền để đoàn viên, thanh, thiếu niên nhận thức rõ, đầy đủ nghĩa vụ và quyền lợi đối với công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh và xây dựng xã hội học tập.

Phối hợp với Sở GDĐT tổ chức các phong trào, cuộc vận động hỗ trợ đoàn viên, thanh, thiếu niên có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục tham gia học tập, góp phần thực hiện tốt mục tiêu PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

Làm tốt công tác phát hiện, biểu dương, khen thưởng các gương đoàn viên, thanh, thiếu niên tiêu biểu trong học tập, lao động sáng tạo; có giải pháp hỗ trợ kịp thời đoàn viên, thanh thiếu niên yếu thế tiếp cận các điều kiện học tập phù hợp.

### **8.3. Hội Khuyến học tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT và các tổ chức, đoàn thể trong công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh và xây dựng xã hội học tập.

Chỉ đạo Hội khuyến học các cấp phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tổ chức phát triển các tài liệu dạy và học để hỗ trợ người dạy, người học nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục, học tập trong các trung tâm học tập cộng đồng; lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh và xây dựng xã hội học tập thông qua mạng lưới khuyến học các cấp, Cổng thông tin điện tử và bản tin của Hội Khuyến học tỉnh.

Phối hợp với Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng; thực hiện bộ chỉ số đánh giá cộng đồng học tập cấp xã. Đồng thời, có biện pháp giúp các địa phương thực hiện tốt công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh và xây dựng xã hội học tập.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức đánh giá công nhận “Đơn vị học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Công dân học tập” theo bộ tiêu chí được phê duyệt.

### **9. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo tình hình công tác PCGD, GDBB, XMC, phân luồng học sinh về Sở GDĐT – cơ quan thường trực Ban chỉ đạo XMC- PCGD tỉnh định kỳ **trước ngày 10/12 hàng năm**. Sở GDĐT tham mưu đôn đốc, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 20/12 hàng năm**. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời gửi về Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 127-KH/TU ngày 11/4/2024 của Tỉnh ủy Bắc Giang về thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác PCGD, GDBB, XMC cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Đề nghị các tổ chức

chính trị - xã hội và yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX.Trâm.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**